

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Minh Thái, ngày 16 tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO

Về phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của giải pháp
đề nghị xét, công nhận sáng kiến cấp cơ sở làm căn cứ xét tặng
danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

Họ và tên: Hoàng Thị Xuyên

Chức vụ: Giáo viên

Nơi công tác: Trường THCS Trục Đại

Tôi là tác giả của sáng kiến: “**Rèn kỹ năng làm phần đọc hiểu văn bản cho học sinh lớp 9 trong quá trình ôn thi THPT**”.

Tôi xin báo cáo về phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng thực tiễn sáng kiến của cá nhân như sau:

1. Thực trạng nhiệm vụ, công việc khi chưa có giải pháp

Trước khi áp dụng sáng kiến, việc dạy học phần đọc hiểu văn bản cho học sinh lớp 9 còn tồn tại nhiều hạn chế. Về phía học sinh, đa số các em chưa có phương pháp làm bài rõ ràng, thường làm bài theo cảm tính nên kết quả chưa ổn định. Khi tiếp cận đề bài, học sinh còn gặp khó khăn trong việc nhận diện dạng câu hỏi, dẫn đến trả lời sai yêu cầu hoặc không đúng trọng tâm. Bên cạnh đó, câu trả lời của học sinh thường rơi vào hai tình trạng phổ biến: hoặc lan man, dài dòng nhưng thiếu ý chính, hoặc quá ngắn gọn, chưa đảm bảo nội dung cần thiết và thiếu tính logic. Kỹ năng đọc hiểu, xác định ý chính của văn bản và khả năng diễn đạt bằng ngôn ngữ viết của học sinh còn hạn chế, khiến chất lượng bài làm chưa cao. Ngoài ra, nhiều học sinh còn có tâm lý e ngại, thiếu tự tin khi làm phần đọc hiểu, thậm chí có xu hướng “sợ” dạng bài này.

Về phía giáo viên, việc hướng dẫn học sinh làm bài đọc hiểu chưa thực sự có tính hệ thống, trong nhiều trường hợp mới chỉ dừng lại ở việc chữa bài mà chưa chú trọng hướng dẫn phương pháp cụ thể. Các hoạt động luyện tập còn mang tính rời rạc, chưa được tổ chức theo chuyên đề nên chưa giúp học sinh hình thành kỹ năng một cách bền vững.

Từ những hạn chế trên đã dẫn đến những hệ quả rõ rệt như: kết quả học tập phần đọc hiểu của học sinh chưa cao, mức độ hứng thú đối với môn học còn hạn chế và chất lượng dạy học chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

2. Tổ chức thực hiện giải pháp tại cơ sở

Thời gian áp dụng: Từ tháng 9/2025 đến tháng 3/2026 tại trường THCS Trục Đại
Đã được công nhận sáng kiến tại Quyết định công nhận số 27-GCNSK, ngày 16 tháng 5 năm 2026

Đối tượng áp dụng: Học sinh lớp 9 (9C, 9D, 9E)

Các giải pháp chính đã triển khai:

1. Hệ thống hóa dạng câu hỏi đọc hiểu
2. Dạy kỹ năng đọc nhanh – xác định ý chính
3. Rèn kỹ năng trả lời theo “công thức”
4. Luyện tập theo chuyên đề (trọng tâm)
5. Sử dụng sơ đồ tư duy
6. Tăng cường kiểm tra – đánh giá

Các giải pháp được thực hiện đồng bộ, thường xuyên trong quá trình dạy học.

3. Phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của giải pháp

3.1. Phạm vi ảnh hưởng

Sau khi triển khai, sáng kiến đã:

Được áp dụng trực tiếp tại các lớp 9C, 9D, 9E

Được chia sẻ trong tổ chuyên môn

Có thể áp dụng cho toàn khối THCS

Sáng kiến có tính linh hoạt, phù hợp nhiều đối tượng học sinh và dễ nhân rộng.

3.2. Hiệu quả áp dụng của giải pháp

Trước khi áp dụng sáng kiến, kết quả học tập phần đọc hiểu của học sinh còn hạn chế. Chỉ khoảng 55–60% học sinh làm đúng các yêu cầu cơ bản của phần đọc hiểu. Nhiều học sinh còn mắc lỗi sai về yêu cầu đề bài, diễn đạt yếu, câu trả lời thiếu logic hoặc chưa đúng trọng tâm. Bên cạnh đó, mức độ hứng thú học tập của học sinh đối với phần đọc hiểu chưa cao, nhiều em còn có tâm lý ngại khi làm bài.

Sau khi áp dụng sáng kiến, chất lượng học tập của học sinh đã có sự chuyển biến rõ rệt. Tỷ lệ học sinh làm đúng phần đọc hiểu tăng lên trên 85%, trong đó hơn 80% học sinh biết trả lời đúng cấu trúc câu hỏi. Kỹ năng đọc nhanh và xác định ý chính của văn bản được cải thiện đáng kể. Học sinh trở nên tự tin hơn, chủ động hơn trong học tập và hứng thú hơn với môn Ngữ văn.

Ngoài ra, thời gian hoàn thành bài đọc hiểu của học sinh giảm khoảng 20–30%, đồng thời các lỗi diễn đạt và sai trọng tâm cũng giảm rõ rệt. Về phía giáo viên, việc tổ chức bài học trở nên thuận lợi hơn, tiết kiệm thời gian và nâng cao độ chính xác trong việc đánh giá năng lực học sinh. Những kết quả này khẳng định hiệu quả thiết thực và tính khả thi của sáng kiến trong thực tiễn giảng dạy.

3.3. Cam kết của cá nhân

Tôi cam kết:

Sáng kiến không vi phạm pháp luật, đạo đức xã hội

Không vi phạm quyền sở hữu trí tuệ

Tự nguyện áp dụng sáng kiến vào thực tiễn giảng dạy

4. Đề nghị đánh giá, công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng

Căn cứ theo quy định tại khoản 6 Điều 33 của Nghị định 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ và Điều 9 Thông tư số 15/2025/TT-BNV ngày 04/8/2025 của Bộ Nội vụ, đề nghị Hội đồng Sáng kiến nhà trường đánh giá, trình Hội đồng sáng kiến xã Minh Thái công nhận: sáng kiến có phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng cấp cơ sở cho cá nhân tôi để làm cơ sở xét, tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định./.

NGƯỜI BÁO CÁO



Hoàng Thị Xuyên

XÁC NHẬN, ĐỀ NGHỊ CỦA THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Căn cứ quy định của pháp luật thi đua, khen thưởng về xét phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của giải pháp làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng;

Theo kết quả đánh giá, đề nghị của Hội đồng sáng kiến Trường Trung học cơ sở Trục Đại, xã Minh Thái, tỉnh Ninh Bình;

Kính đề nghị UBND xã, Hội đồng sáng kiến xã Minh Thái công nhận giải pháp của bà Hoàng Thị Xuyên có phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng cấp cơ sở.

HIỆU TRƯỞNG

Đỗ Thị Châm